TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 22-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cảnh

Ông Nguyễn Đăng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Nhật N , sinh năm 1990 tại Thành phố H ; đăng ký thường trú: Số Ấp A, xã Đ, huyện B , Thành phố H ; chỗ ở hiện nay: ấp HT, xã L, huyện G, tỉnh BT; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn R (chết) và bà Trần Thị Kim S ; tiền án: không; tiền sự: có 02 tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03012/QĐ-XPVPHC ngày 12/8/2019 của Công an xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (chưa nộp phạt); tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03014/QĐ-XPVPHC ngày 26/8/2019 của Công an xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 1.000.000 (một triệu) đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (chưa nộp phạt); nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 13/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/3/2020 đến ngày 22/3/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Võ Văn T , sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp B, xã CB, huyện G, tỉnh BT ; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Trúc C , sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp HT, xã L, huyện G, tỉnh BT; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp BB, xã CB, huyện G, tỉnh BT ; có mặt.

+ Ông Lê Văn D , sinh năm 1967, nơi cư trú: ấp BB, xã CB, huyện G, tỉnh BT ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó đã có hành vi đột nhập vào nhà ông Võ Văn T , sinh năm 1978 ở ấp B, xã CB, huyện G, tỉnh BT để trộm cắp tài sản nên Trần Nhật N biết nhà ông T có nhiều đôn sứ. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, Trần Nhật N điều khiển xe mô tô biển số 71K6-7317 (N mượn của ông Võ Trúc C , sinh năm 1967, đăng ký thường trú: ấp HT, xã L, huyện G, tỉnh B) đi từ nhà trọ ở ấp P, xã LH, huyện G, tỉnh BT đến dừng xe trước cổng hàng rào nhà ông T rồi leo qua hàng rào sắt đột nhập vào trong sân nhà lấy trộm 01 đôn sứ hình con voi. Sau đó, N dùng tay áo khoát buộc vào đôn sứ rồi leo qua hàng rào kéo đôn sứ lên đem ra ngoài chở đi về. Cùng lúc này, ông Võ Văn T nghe tiếng động nên kiểm tra Camera thì phát hiện có người đột nhập vào sân nhà lấy trộm tài sản nên điện thoại báo Công an xã CB rồi điều khiển xe đuổi theo. Đến 03 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Nhật N điều khiển xe chở đôn sứ vừa trộm được đến khu vực ấp BB, xã CB, huyện G, tỉnh BT thì bị ông Võ Văn T cùng lực lượng Công an xã CB và quần chúng nhân dân bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) ghế đôn bằng sứ cao 59cm, mặt ghế hình bát giác kích thước 33cm x 25,5cm; thân đế bằng sứ được đúc hình con voi, trên thân đế có hoa văn hình bông hoa; đế ghế hình vuông bằng sứ kích thước 34cm x 28cm.

- 01 (một) xe mô tô không rõ nhãn hiệu màu xanh đen biển kiểm soát 71K6-7317.

- 01 (một) mũ bảo hiểm loại nữa đầu màu đỏ đen, trên mũ có ghi dòng chữ "C2B CARAVAN", mặt trên mũ có hai đường kẻ sọc màu trắng.

- 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu đen, trên mũ có in dòng chữ "adidas".

- 01 (một) áo khoát màu xám trắng bạc, tà áo phía trước bên trái có in dòng chữ "BANDOSports".

- 01 (một) áo khoát bằng vải màu xám, nhãn hiệu "WEI XING".

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 024431145 tên Trần Nhật N do Công an Thành phố H cấp.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

- 01 (một) áo thun nam màu đen ngắn tay, mặt trong phía sau áo có dòng chữ SUBOY XL FASHIONFORMEN LTH.

- 01 (một) quần short Jean nam màu xám trắng.

- 01 (một) quần vải thun thể thao nam màu đen, phía trước có chữ OLYMPIC.

- Ông Võ Văn T giao nộp USB ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 16/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Giồng Trôm kết luận 01 ghế đôn bằng sứ chiều cao 59cm, mặt ghế hình bát giác có kích thước 33cm x 22,5cm, thân ghế bằng sứ được đúc hình con voi, trên thân ghế có hình hoa văn, đế ghế có kích thước 34cm x 28cm giá 3.000.000đồng.

Ngoài hành vi trộm cắp đôn sứ bị bắt quả tang vào ngày 16/3/2020 nêu trên, Trần Nhật N khai nhận với thủ đoạn, cách thức lấy trộm nêu trên, N còn đột nhập vào nhà của ông Võ Văn T để lấy trộm 01 cái đôn hình con voi vào tháng 10/2019 và 02 đôn y vào ngày 12/3/2020. Số tài sản trộm được, Trần Nhật N bán cho Nguyễn Văn M (MC), sinh năm 1963, đăng ký thường trú: Ấp Y, xã S, thành phố BT, tỉnh BT được 2.200.000đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 29/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Giồng Trôm kết luận 01 ghế đôn bằng sành màu xanh đúc hình con voi xưa giá 2.500.000đ; 02 ghế đôn y bằng sành màu xanh xưa giá 2.500.000đồng/cái, thành tiền 02 x 2.500.000đồng = 5.000.000đồng.

Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 71K6-7317 cho ông Võ Trúc C do ông C không biết N mượn để đi trộm cắp tài sản; giao trả 01 (một) ghế đôn bằng sứ thân đế bằng sứ được đúc hình con voi, trên thân đế có hoa văn hình bông hoa cho bị hại Võ Văn T và ông T yêu cầu N bồi thường số tiền 7.500.000đồng, N đã tác động gia đình bồi thường xong.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSGT ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Trần Nhật N về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Nhật N đã khai nhận toàn bộ hành vi phù hợp nội dung Bản cáo trạng và các chứng cứ đã thu thập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: lời khai của bị cáo Trần Nhật N phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả xác minh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở kết luận Trần Nhật N đã có hành vi 03 lần lén lút lấy trộm tài sản với tổng trị giá 10.500.000đồng của ông Võ Văn T ; sự

việc xảy ra từ tháng 10/2019 đến ngày 16/3/2020 tại ấp B, xã CB, huyện G, tỉnh BT . Vì vậy, Cáo trạng đã truy tố bị cáo Trần Nhật N về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Nhật N phạm "Tội trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nhật N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 13/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre buộc bị cáo chấp hành chung cho hai bản án theo quy định;

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo N đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Trần Nhật N : 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 024431145 tên Trần Nhật N do Công an Thành phố H cấp.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại như đã nêu ở phần trên và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình yêu cầu Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại Võ Văn T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Võ Trúc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, ông T và ông Cương vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử nên phiên tòa vẫn tiếp tục. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội

đồng xét xử quyết định giải quyết vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: trong khoảng thời gian từ tháng 10/2019 đến ngày 16/3/2020, Trần Nhật N đã có hành vi 03 lần lén lút lấy trộm tài sản của ông Võ Văn T tại ấp B, xã CB, huyện G, tỉnh BT gồm: 01 ghế đôn bằng sứ chiều cao 59cm, mặt ghế hình bát giác có kích thước 33cm x 22,5cm, thân ghế bằng sứ được đúc hình con voi, trên thân ghế có hình hoa văn, đế ghế có kích thước 34cm x 28cm, trị giá 3.000.000đồng; 02 ghế đôn y bằng sành màu xanh xưa trị giá 5.000.000đồng (2.500.000đồng/cái); 01 ghế đôn bằng sành màu xanh đúc hình con voi xưa trị giá 2.500.000đồng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 10.500.000đồng. Với ý thức, hành vi và hậu quả xảy ra, thấy rằng Cáo trạng số: 25/CT-VKSGT ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Trần Nhật N về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi đã nhiều lần cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng trị giá là 10.500.000đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trái pháp luật mà bị cáo gây ra. Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù bị cáo không có tiền án nhưng qua xem xét quá trình hoạt động của bị cáo cho thấy vào ngày 13/3/2020, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; trong giai đoạn chờ bản án có hiệu lực pháp luật thì bị cáo tiếp tục phạm tội và bị bắt quả tang vào ngày 16/3/2020. Ngoài ra, bị cáo còn có 02 tiền sự vào ngày 12/8/2019 và ngày 26/8/2019 bị Công an xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.500.000đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" và xử phạt 1.000.000đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đều chưa nộp phạt nhưng bị cáo không biết ăn năn, cải sửa bản thân trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội. Điều đó cho thấy bị cáo là người khó cải tạo giáo dục, có ý thức xem thường pháp luật và tài sản của người khác.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đã xem xét: bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự. Qua cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm và áp dụng hình phạt tù tương xứng mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với ông Võ Trúc C cho bị cáo Trần Nhật N mượn xe mô tô biển số 71K6-7317 nhưng ông Cương không biết hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo nên không xem xét xử lý.

[6] Đối với ông Nguyễn Văn M có hành vi mua tài sản do bị cáo Trần Nhật N trộm cắp mà có nhưng không biết hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo nên không xem xét xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Trần Nhật N đã bồi thường xong cho bị hại Võ Văn T và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Cần trả lại cho bị cáo Trần Nhật N 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 024431145 tên Trần Nhật N do không liên quan đến vụ án.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 71K6-7317 là ông Võ Trúc C do ông Cương không biết bị cáo Trần Nhật N mượn xe để đi trộm cắp tài sản và giao trả 01 (một) ghế đôn bằng sứ cao 59cm, mặt ghế hình bát giác kích thước 33cm x 25,5cm; thân đế bằng sứ được đúc hình con voi, trên thân đế có hoa văn hình bông hoa; đế ghế hình vuông bằng sứ kích thước 34cm x 28cm cho bị hại Võ Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu đỏ đen, trên mũ có ghi dòng chữ "C2B CARAVAN", mặt trên mũ có hai đường kẻ sọc màu trắng; 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu đen, trên mũ có in dòng chữ "adidas"; 01 (một) áo khoát màu xám trắng bạc, tà áo phía trước bên trái có in dòng chữ "BANDOSports"; 01 (một) áo khoát bằng vải màu xám, nhãn hiệu "WEI XING"; 01 (một) áo thun nam màu đen ngắn tay, mặt trong phía sau áo có dòng chữ SUBOY XL FASHIONFORMEN LTH; 01 (một) quần short Jean nam màu xám trắng; 01 (một) quần vải thun thể thao nam màu đen, phía trước có chữ OLYMPIC là vật chứng của vụ án cần tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) USB ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp tài sản ngày 16/3/2020 do bị hại Võ Văn T giao nộp đã được bỏ vào bìa thư niêm phong lại và lưu vào hồ sơ vụ án tại bút lục số 88 là phù hợp.

[9] Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về việc chấp hành hình phạt tù của bị cáo, do Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 13/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đã xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đối với bị cáo đã có hiệu lực pháp luật và có quyết định thi hành án nên được tổng hợp nhiều bản án để buộc bị cáo chấp hành chung.

[11] Về án phí: bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Nhật N phạm "Tội trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 13/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đã xử phạt 06 tháng tù, buộc bị cáo Trần Nhật N chấp hành chung cho hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Trần Nhật N : 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 024431145 tên Trần Nhật N do Công an Thành phố H cấp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu đỏ đen, trên mũ có ghi dòng chữ "C2B CARAVAN", mặt trên mũ có hai đường kẻ sọc màu trắng; 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu đen, trên mũ có in dòng chữ "adidas"; 01 (một) áo khoát màu xám trắng bạc, tà áo phía trước bên trái có in dòng chữ "BANDOSports"; 01 (một) áo khoát bằng vải màu xám, nhãn hiệu "WEI XING"; 01 (một) áo thun nam màu đen ngắn tay, mặt trong phía sau áo có dòng chữ SUBOY XL FASHIONFORMEN LTH; 01 (một) quần short Jean nam màu xám trắng; 01 (một) quần vải thun thể thao nam màu đen, phía trước có chữ OLYMPIC.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm).

[3] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Nhật N phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Giồng Trôm (1b);
- Cơ quan điều tra CA huyện Giồng Trôm (1b);
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm (1b);
- UBND xã LH (1b);
- UBND xã Đ, huyện B, Thành phố H (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (4b);
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Yến Nhi